BẢN ĐỒ CHẤT LƯỢNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

TẦNG CHỨA NƯỚC MIOCEN TRÊN

DỰ ÁN: LẬP PHƯƠNG ÁN HẠN CHẾ KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH TRÀ VINH

CHỈ DẪN

I – CHẤT LƯỢNG NƯỚC CHO CÁC MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

I.1 – Độ rộng khoảng biến và mức độ thay đổi hàng

Thông số	Đơn vị đo (ký hiệu)	Độ rộng khoảng biến (g/l)						
Tổng chất tan	(mg/l)	<1,0	0,5 - 1,0	1,0 - 1,5	1,5 - 2,0	2,0 - 10,0	10 - 30,0	>30,0
Tổng chiều sâu lỗ khoan biến thiên theo lớp chứa nước Miocen trên	(m)	<10,0						
Mức độ thay đổi hàng		Hầu như ổn định, không thay đổi theo thời gian	Hầu như ổn định, thay đổi không đáng kể	Có thay đổi theo thời gian, nhưng không đáng kể	Thay đổi theo thời gian, nhưng không đáng kể	Thay đổi theo thời gian, ảnh hưởng đến một số công trình	Thay đổi theo thời gian, ảnh hưởng đến một số công trình	Thay đổi theo thời gian, ảnh hưởng đến nhiều công trình

I.2 – Đặc điểm và nhiễm nước đánh dấu

Các nguyên tố và hàng hoá chất nitơ có mặt và hoạt chất hữu cơ vượt giới hạn cho phép (TCVN 5502:2003)

a/ Nồng độ giới hạn các nguyên tố hoạt hoá hữu

b/ Kí hiệu tổng chiều sâu các lớp hoá ô nhiễm

Hiện tượng nhiễm — Tổng nhiễm

- Nhiễm các hợp chất Nitơ (Nitrat, Nitrit, và amoni)
- Nhiễm các nguyên tố vi lượng (arsenic, phenol, asen, cadimi, chì, crom VI, đồng, thủy, mangan, thủy ngân, sắt tổng cộng)
- Nhiễm các hợp chất hữu cơ (DDT và Lindane)
- Nhiễm Tổ hợp (E. Coli và Coliforms)

II – CÁC KÍ HIỆU VÀ KHOANH

II1 – Các ký hiệu

- 1/ Số hiệu
- 2/ Tổng chiều sâu
- 3/ Độ rộng khoảng biến (g/l)

II1.2 – Các đường ranh giới

Ranh giới nước mặn/Nhợ,ngọt của các tầng

(Đường nét gạch là các vùng có giá trị M>3,g/l)

- Ranh giới nước mặn tầng chứa nước Miocen trên
- Ranh giới tầng chứa nước trên mạch cát
- Ranh giới vùng có tầng không liên thông nhau
- Ranh giới địa chất thủy văn cơ

II - THÀNH PHẦN HÓA HỌC TẠI ĐIỂM KHẢO SÁT

Cấu trúc

- Cl^-
- HCO_3^-
- SO_4^{2-}
- NO_3^-
- Cấu trúc
- Na^+
- Ca^{2+}
- Mg^{2+}
- Hỗn hợp

V – CÁC KÝ HIỆU KHÁC

- Tuyến mặt cắt và số hiệu
- Địa giới tỉnh
- Địa giới huyện
- Địa giới xã
- Đường sông
- Đường và giới hạn
- Đường đồng mức
- Nhãn, ghi chú
- Điểm độ cao và ghi chú độ cao (m)

Cơ quan chủ quản: Sở Tài nguyên và Môi trường Trà Vinh	Đơn vị tư vấn: Trung tâm Quy hoạch và Điều tra Tài nguyên nước	TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA (TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN NAM)	
Bản vẽ số:	Tỷ lệ 1: 25.000	Năm 2024	
Tên bản vẽ:	Bản đồ chất lượng nước dưới đất Tầng chứa nước Miocen trên		
Người thành lập:		Chủ: Nguyễn Văn Dự	
Người kiểm tra:		Chủ: Ngô Văn Đức	
Lãnh đạo đơn vị:			

TỶ LỆ 1:25.000

1 cm trên bản đồ ứng với 250 m ngoài thực địa

Hệ tọa độ VN-2000 kinh tuyến trục 105° 30' múi 3°